

Số: 15/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ - VINACOMIN

- **Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ - VINACOMIN

- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 01, Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:**

+ Số: 0200170658 đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 23/6/2022 (Chuyển từ đăng ký kinh doanh số 0103009929 cấp lần đầu ngày 14/11/2005)

+ Nơi đăng ký kinh doanh: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

- **Thời gian tổ chức Đại hội:** Khai mạc vào hồi 9h00' ngày 26/4/2024.

- **Địa điểm tổ chức Đại hội:** phòng họp tầng 11, số 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Chương trình Đại hội:** Thảo luận và thông qua:

+ Báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty;

+ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;

+ Báo cáo của Ban kiểm soát;

+ Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024;

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;

+ Thù lao của HĐQT, BKS Công ty;

+ Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- **Chủ tọa và Thư ký Đại hội:**

+ **Chủ tọa:**

Ông Thiệu Quang Thảo - Chủ tịch HĐQT Công ty.

Ông Nguyễn Anh Đức - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

+ **Thư ký:**

Ông Đình Tiến Dũng - Trưởng phòng Hành chính tổng hợp.

I. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Khai mạc Đại hội:

Đại hội làm các thủ tục: Chào cờ, cử Quốc ca; Tuyên bố lý do tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Giới thiệu đại biểu; Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông lên làm việc.

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Bùi Quang Chung - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông - báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Vắng mặt: 806 cổ đông

Thành viên dự họp: 10 cổ đông

Các cổ đông dự họp chiếm 10/816 cổ đông

Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham gia dự họp là 22.826.371 phiếu có quyền biểu quyết, tương ứng 22.826.371 cổ phần chiếm 86,27% số phiếu có quyền biểu quyết

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần mà cổ đông sở hữu và đại diện.

3. Bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm các thành viên sau đây:

(1) Ông Thiều Quang Thảo - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa Đại hội;

(2) Ông Nguyễn Anh Đức - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

4. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Đại hội đã giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và đã biểu quyết nhất trí 100% bầu các Ông/Bà có tên trên vào Ban thư ký và Ban kiểm phiếu gồm:

4.1. Ban thư ký:

- Ông Đinh Tiến Dũng - Trưởng phòng Hành chính tổng hợp - Trưởng ban

4.2. Ban kiểm phiếu:

- Bà Hoàng Thị Lan - Phó trưởng phòng Kế toán tài chính - Trưởng ban

- Bà Nguyễn Thị Thắm - Phó trưởng phòng Kế toán tài chính - Thành viên

- Bà Trần Thị Phương Thảo - Chuyên viên phòng Hành chính tổng hợp - Thành viên

5. Thông qua chương trình họp, Quy chế làm việc tại Đại hội:

Đoàn chủ tịch công bố và Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua:

5.1. Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

5.2. Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

II. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

- Ông Nguyễn Anh Đức - Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty trình bày: Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

- Ông Nguyễn Trung Hiếu trình bày Tờ trình báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2023.

- Ông Bùi Quang Chung trình bày Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2023 của Ban kiểm soát; Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024.

- Ông Nguyễn Trung Hiếu trình bày báo cáo: Phương án phân phối lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2023; Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 và Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024.

❖ Đại hội đã tiến hành thảo luận các vấn đề:

Không có cổ đông đưa ra ý kiến thảo luận.

Đại hội đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2023; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, với một số chỉ tiêu giá trị chủ yếu như sau:

*. Các chỉ tiêu giá trị

- Tổng doanh thu:	2.580.700 triệu đồng.
- Tổng giá trị sản xuất:	123.200 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	10.000 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến:	2%

Đến hết quý 3 năm 2024, căn cứ vào tình hình thực tế, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cho phù hợp.

*. Phương án huy động vốn:

Nhu cầu vốn lưu động năm 2024 là 1.376.667 triệu đồng.

Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn đối ứng của Công ty	206.667	15,0%
Vốn vay ngân hàng BIDV Hoàn Kiếm	720.000	52,3%
Vốn vay ngân hàng Agribank Láng Hạ	300.000	21,8%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	150.000	10,9%
Tổng cộng	1.376.667	100%

(Chi tiết theo Phương án huy động vốn năm 2024 và Bảng kê tài sản đảm bảo tại các ngân hàng kèm theo)

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023:

Đại hội đã biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của Công ty tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 04/4/2024.

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2023 của Ban kiểm soát:

Ông Bùi Quang Chung - Trưởng ban kiểm soát Công ty thay mặt Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát gồm những nội dung: Các hoạt động của BKS; Kết quả thực hiện kiểm soát năm 2023 về Quản lý và điều hành hoạt động Công ty của HĐQT, Tổng giám đốc; Phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS năm 2024 (theo Báo cáo số 03/BC-BKS ngày 08/4/2024).

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024

Lựa chọn đơn vị dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 02/T.Tr-BKS ngày 08/4/2024

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo nội dung tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 04/4/2024:

STT	Nội dung phân phối	Số tiền (đ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	4.232.329.885
2	Lợi nhuận năm trước để lại	4.160.990.894
3	Lợi nhuận phân phối năm nay (3=2+1)	8.393.320.779
4	Chia cổ tức 1% vốn ĐL (số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm).	2.645.992.400
	Trong đó:	
4.1	Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam	476.280.000
4.2	Các cổ đông thể nhân khác	2.169.712.400
5	Lợi nhuận còn lại sau trả cổ tức (5=3-4)	5.747.328.379
6	Trích quỹ Đầu tư phát triển	4.000.000.000
7	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng lương thực hiện)	355.000.000
	Trong đó: Quỹ khen thưởng Ban điều hành	50.000.000
8	Lợi nhuận để lại phân phối năm sau (7=5-6)	1.392.328.379

6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, như sau:

6.1. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2023 là: 650.400.000 đồng.

6.2. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2024 là: 650.400.000 đồng.

7. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025:

Thông nhất thông qua các nội dung theo Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 24/4/2024 của Hội đồng Quản trị Công ty, cụ thể như sau:

7.1. Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng Quản trị:

- Ông Đặng Hồng Hải - Thành viên HĐQT

7.2. Thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

- Ông Nguyễn Ngọc Khuê

7.3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã bầu bổ sung ông/bà có tên sau tham gia Hội đồng Quản trị Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:

- Ông Nguyễn Ngọc Khuê được 22.826.371 quyền bầu, tương ứng với 100% số quyền bầu HĐQT tại Đại hội.

III. BIỂU QUYẾT

Kết quả biểu quyết:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2023 của Ban kiểm soát

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.063.571/22.826.371 phiếu, tương ứng 79,13% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 4.762.800/22.826.371 phiếu, tương ứng 20,87% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.063.571/22.826.371 phiếu, tương ứng 79,13% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 4.762.800/22.826.371 phiếu, tương ứng 20,87% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025:

7.1. Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng Quản trị:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7.2. Thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomim thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7.3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomim thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025

- Tổng số phiếu biểu quyết: 22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 22.826.371/22.826.371 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0/22.826.371 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA

Dựa trên kết quả biểu quyết từng mục tại Phần III trên đây, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua các vấn đề như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 22.826.371 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 22.826.371 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2023 của Ban kiểm soát

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.063.571 phiếu tương đương 79,13% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 22.826.371 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.063.571 phiếu tương đương 79,13% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 22.826.371 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025

7.1. Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng Quản trị

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 22.826.371 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7.2. Thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 22.826.371 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7.3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 22.826.371 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

V. Bế mạc cuộc họp

Cuộc họp bế mạc lúc 11h00 cùng ngày được đọc lại cho tất cả các cổ đông dự họp cùng nghe và nhất trí với tất cả các nội dung được thông qua.

TM. BAN THƯ KÝ



Đinh Tiên Dũng



Thiều Quang Thảo

Số: 16/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước cộng hoà XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin số: 15/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, với một số chỉ tiêu giá trị chủ yếu như sau:

***. Các chỉ tiêu giá trị**

- Tổng doanh thu:	2.580.700 triệu đồng.
- Tổng giá trị sản xuất:	123.200 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	10.000 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến:	2%

Đến hết quý 3 năm 2024, căn cứ vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cho phù hợp.

***. Phương án huy động vốn:**

Nhu cầu vốn lưu động năm 2024 là 1.376.667 triệu đồng.

Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn đối ứng của Công ty	206.667	15,0%
Vốn vay ngân hàng BIDV Hoàn Kiếm	720.000	52,3%
Vốn vay ngân hàng Agribank Láng Hạ	300.000	21,8%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	150.000	10,9%
Tổng cộng	1.376.667	100%

(Chi tiết theo Phương án huy động vốn năm 2024 và Bảng kê tài sản đảm bảo tại các ngân hàng kèm theo)

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán độc lập xác nhận.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 04/4/2024.

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2023 của Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2022 của Ban kiểm soát (theo Báo cáo số 03/BC-BKS ngày 08/4/2024).

Điều 4. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 02/T.Tr-BKS ngày 08/4/2024.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 04/4/2024:

STT	Nội dung phân phối	Số tiền (đ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	4.232.329.885
2	Lợi nhuận năm trước để lại	4.160.990.894
3	Lợi nhuận phân phối năm nay (3=2+1)	8.393.320.779
4	Chia cổ tức 1% vốn ĐL (số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm).	2.645.992.400
	Trong đó:	
4.1	Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam	476.280.000
4.2	Các cổ đông thể nhân khác	2.169.712.400
5	Lợi nhuận còn lại sau trả cổ tức (5=3-4)	5.747.328.379
6	Trích quỹ Đầu tư phát triển	4.000.000.000
7	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng lương thực hiện)	355.000.000
	Trong đó: Quỹ khen thưởng Ban điều hành	50.000.000
8	Lợi nhuận để lại phân phối năm sau (7=5-6)	1.392.328.379

Điều 6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, như sau:

6.1. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2023 là: 650.400.000 đồng.

6.2. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2024 là: 650.400.000 đồng.

Điều 7. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng Quản trị:

- Ông Đặng Hồng Hải

2. Thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

- Ông Nguyễn Ngọc Khuê

3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã bầu bổ sung ông Nguyễn Ngọc Khuê tham gia Hội đồng Quản trị Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:

Điều 8. Điều khoản thi hành

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024 với tỷ lệ tán thành 100% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100.% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc được giao bởi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đảm bảo lợi ích của cổ đông, của Công ty và tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông; Website Itasco;
- UBCK; SGDCK;
- Các TV HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Thiều Quang Thảo

Hà Nội, ngày 02. tháng 04 năm 2024

PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN 2024

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng hạn mức của BIDV – CN Hoàn Kiếm và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 24/07/2023;
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng của Agibank - CN Láng Hạ và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 04/08/2023;
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng của Agibank - CN Tây Hồ và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 11/08/2023,

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin xây dựng kế hoạch tài chính, phương án huy động vốn cho SXKD năm 2024 như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.580.700
1	Kinh doanh than	Triệu đồng	1.700.000
2	Xây lắp	Triệu đồng	695.000
3	Kinh doanh vật tư thiết bị, xe ô tô	Triệu đồng	184.500
4	Sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	1.200
II	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	123.200
III	Lợi nhuận	Triệu đồng	10.000

2. Chi phí thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá vốn	CPQL	CP Tài chính	Khấu hao	Tổng CP
	Tổng cộng	2.457.500	20.500	91.500	1.200	2.570.700
1	Kinh doanh than	1.620.000	13.312	59.416	779	1.693.506
2	Xây lắp	657.130	6.301	28.126	369	691.926
3	Kinh doanh vật tư thiết bị, xe ô tô	179.220	879	3.921	52	184.071
4	Sản xuất kinh doanh khác	1.150	8	37	0	1.196



3. Cơ cấu nguồn vốn thực hiện:

Nhu cầu về vốn lưu động theo tính toán,

$$\text{Nhu cầu VLD năm 2024} = \frac{\text{Tổng chi phí - Khấu hao - lãi vay}}{\text{VLD dự kiến năm 2024}}$$

Vòng quay VLD dự kiến: 1,8

Vậy nhu cầu vốn lưu động năm 2024 là 1.376.667 triệu đồng. Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn đối ứng của Công ty	206.667	15,0%
Vốn vay ngân hàng BIDV Hoàn Kiếm	720.000	52,3%
Vốn vay ngân hàng Agribank Láng Hạ	300.000	21,8%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	150.000	10,9%
Tổng cộng	1.376.667	100%

4. Nguồn và kế hoạch trả nợ:

- Nguồn trả nợ: Nguồn phải thu hình thành từ phương án dòng tiền trả của khách hàng mua, của chủ đầu tư công trình và các nguồn khác của công ty.
- Trả nợ gốc (cuối kỳ/từng lần/kỳ): cuối kỳ
- Trả lãi tiền vay: theo tháng

5. Biện pháp bảo đảm tiền vay:

- Căn cứ điều kiện bảo đảm thực hiện nghĩa vụ khoản vay, Công ty sẽ tiến hành đưa tài sản vào thế chấp theo quy định của từng ngân hàng (Theo Bảng kê TSDB tại các ngân hàng đính kèm).

6. Thực hiện:

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin giao Ban Tổng giám đốc thực hiện, chỉ đạo các đơn vị, bộ phận thực hiện theo nhiệm vụ được giao, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024.

CHỦ TỊCH HĐQT

Thieu Quang Thào

BẢNG KÊ TÀI SẢN ĐẢM BẢO TẠI CÁC NGÂN HÀNG

Tại ngày 02 tháng 04 năm 2024

Stt	Tài sản	Giá trị định giá tài sản	Hệ số quy đổi	Giá trị thế chấp quy đổi	Tại BIDV CN Hoàn Kiếm	Tại NHNN CN Tây Hồ	Tại NHNN CN Láng Hạ
A	TÀI SẢN CỦA V-ITASCO	125.027.800.000		108.483.350.000	52.980.000.000	22.330.000.000	33.173.350.000
I	Bất động sản, xe ô tô	73.097.800.000		57.253.350.000	38.880.000.000	-	18.373.350.000
1	Nhà và đất tại số 10 Hồ Xuân Hương, Hải Phòng	20.600.000.000	0,80	16.480.000.000	16.480.000.000		
2	Nhà và đất số: 865-25, Tờ bản đồ số: 2 tại P. An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM	28.000.000.000	0,80	22.400.000.000	22.400.000.000		
3	Căn hộ Richland Southern 205	3.839.400.000	0,75	2.879.550.000			2.879.550.000
4	Căn hộ Richland Southern 210	3.709.800.000	0,75	2.782.350.000			2.782.350.000
5	Căn hộ Richland Southern 206	3.839.400.000	0,75	2.879.550.000			2.879.550.000
6	Căn hộ Richland Southern 310	3.709.800.000	0,75	2.782.350.000			2.782.350.000
7	Căn hộ Richland Southern 306	3.839.400.000	0,75	2.879.550.000			2.879.550.000
8	Xe ô tô Landcruiser 30E-414.32	2.950.000.000	0,75	2.212.500.000			2.212.500.000
9	Xe ô tô Lexus LX570 30E-431.93	1.800.000.000	0,75	1.350.000.000			1.350.000.000
10	Xe ô tô Prado 29A-261.09	810.000.000	0,75	607.500.000			607.500.000
II	Sổ tiết kiệm tiền gửi	51.930.000.000		51.230.000.000	14.100.000.000	22.330.000.000	14.800.000.000
1	Hợp đồng tiền gửi 030420234302191HDTG	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000	5.000.000.000		
2	Hợp đồng tiền gửi 07 2023 4302191 HDTG	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000	2.500.000.000		
3	Hợp đồng tiền gửi 012024 4302191 HDTG	6.600.000.000	1,00	6.600.000.000	6.600.000.000		
4	Hợp đồng tiền gửi Agribank 01	2.200.000.000	1,00	2.200.000.000		2.200.000.000	
5	Hợp đồng tiền gửi Agribank 02	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000		2.500.000.000	
6	Hợp đồng tiền gửi Agribank 03	4.500.000.000	1,00	4.500.000.000		4.500.000.000	
7	Hợp đồng tiền gửi 11092023-01/HDTG/NHNoTH	2.000.000.000	1,00	2.000.000.000		2.000.000.000	
8	Hợp đồng tiền gửi 11092023-02/HDTG/NHNoTH	1.500.000.000	1,00	1.500.000.000		1.500.000.000	
9	Hợp đồng tiền gửi 19092023/HDTG/NHNoTH	900.000.000	1,00	900.000.000		900.000.000	
10	Hợp đồng tiền gửi 08082023-01/HDTG/NHNoTH	2.000.000.000	1,00	2.000.000.000		2.000.000.000	
11	Hợp đồng tiền gửi 08082023-02/HDTG/NHNoTH	2.230.000.000	1,00	2.230.000.000		2.230.000.000	
12	Trái phiếu (Agribank Láng Hạ)	5.000.000.000	0,90	4.500.000.000		4.500.000.000	
13	Hợp đồng tiền gửi Agribank 106	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000			2.500.000.000
14	Hợp đồng tiền gửi Agribank 107	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000			2.500.000.000
15	Hợp đồng tiền gửi Agribank 113	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000			2.500.000.000
16	Hợp đồng tiền gửi Agribank 118	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000			2.500.000.000
17	Hợp đồng tiền gửi Agribank 125	3.000.000.000	1,00	3.000.000.000			3.000.000.000
18	Trái phiếu (Agribank Láng Hạ)	2.000.000.000	0,90	1.800.000.000			1.800.000.000
B	TÀI SẢN V-ITASCO MƯỢN CÁC CỔ ĐÔNG LỚN ĐEM ĐI THẾ CHẤP	791.518.934.525		473.441.619.573	303.100.669.573	53.325.750.000	117.015.200.000
I	Bất động sản, xe ô tô	484.613.196.760		390.582.227.408	243.841.277.408	53.325.750.000	93.415.200.000
1	2 lô BĐS Vinhomes Riverside 2	203.215.000.000	0,80	162.572.000.000	162.572.000.000		
2	Nhà NQ 05-16 KĐT Vinhomes Riverside Long Biên	35.599.796.000	0,80	28.479.836.800	28.479.836.800		
3	Nhà N03 Việt Hưng, Long Biên	39.185.543.000	0,80	31.348.434.400	31.348.434.400		
4	CH chung cư số 315 Khu Vinhomes Times City	9.045.680.000	0,80	7.236.544.000	7.236.544.000		
5	Thửa đất tài sản số 19, Tờ 37 Phương Liệt, Thanh Xuân, HN	10.785.477.760	0,80	8.628.382.208	8.628.382.208		
6	Thửa đất số 314, phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, HN	6.970.100.000	0,80	5.576.080.000	5.576.080.000		
7	Nhà Sao Biển 04-24 KĐT Vinhomes Marina Hải Phòng	43.000.000.000	0,75	32.250.000.000		32.250.000.000	
8	Nhà 91m2 - Trâu Quỳ	24.795.000.000	0,85	21.075.750.000		21.075.750.000	
9	Khách sạn Đà Nẵng	17.036.600.000	0,84	14.260.000.000			14.260.000.000
10	Quyền sử dụng đất Khu C4/14 khu ĐT 1A Điện Bàn, Quảng Nam	2.700.000.000	0,85	2.295.000.000			2.295.000.000



Stt	Tài sản	Giá trị định giá tài sản	Hệ số quy đổi	Giá trị thế chấp quy đổi	Tại BIDV CN Hoàn Kiếm	Tại NHNN CN Tây Hồ	Tại NHNN CN Láng Hạ
11	Quyền sử dụng đất C12-10 khu DT số 3 Điện Bàn, Quảng Nam	3.245.000.000	0,85	2.758.250.000			2.758.250.000
12	Quyền sử dụng đất C12-09 khu DT số 3 Điện Bàn, Quảng Nam	3.245.000.000	0,85	2.758.250.000			2.758.250.000
13	Nhà đất tại Hồ Ba Mẫu, Q. Đống Đa	74.040.000.000	0,84	62.531.200.000			62.531.200.000
14	Xe ô tô Porsche Cayenne Turbo 4.8 - 29A-021.58	1.350.000.000	0,75	1.012.500.000			1.012.500.000
15	Xe ô tô Maserati Granturismo 4.2 - 30F-567.88	4.400.000.000	0,75	3.300.000.000			3.300.000.000
16	Xe ô tô Land Rover 30E - 011.11	4.230.000.000	0,75	3.172.500.000			3.172.500.000
17	Xe ô tô Landcruiser 30A-078.37	1.770.000.000	0,75	1.327.500.000			1.327.500.000
II	Số tiết kiệm tiền gửi	306.905.737.765		82.859.392.165	59.259.392.165	-	23.600.000.000
1	Số tiết kiệm Nguyễn Việt Linh	3.247.805.765	1,00	3.247.805.765	3.247.805.765		
2	Cổ Phiếu (11.206.800) Cty Sông Đà 11	280.057.932.000	0,20	56.011.586.400	56.011.586.400		
3	Hợp đồng tiền gửi Agribank Tam Trinh 01	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000
4	Hợp đồng tiền gửi Agribank Tam Trinh 02	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000
5	Hợp đồng tiền gửi Agribank Tam Trinh 03	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000
6	Hợp đồng tiền gửi Agribank Tam Trinh 04	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000
7	Số tiết kiệm Thiệu Quang Thảo Agribank - Tam Trinh	3.600.000.000	1,00	3.600.000.000			3.600.000.000
	Tổng cộng	916.546.734.525		581.924.969.573	356.080.669.573	75.655.750.000	150.188.550.000

Kế toán trưởng


Nguyễn Trung Hiếu

 Chủ tịch HĐQT
Thiệu Quang Thảo



Số: 08 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2023, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 (Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam – Chi nhánh miền Bắc đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.itasco.vn) bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023);
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó có một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	1.886.488.620.633	1.926.804.575.574
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	282.647.008.422	285.789.548.977
3	Doanh thu thuần	Đồng	1.517.212.233.466	1.587.069.576.266
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	3.523.095.996	4.415.275.580

Theo ý kiến của Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam – Chi nhánh miền Bắc, Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đều đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chấp nhận thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Thiều Quang Thảo



TỜ TRÌNH

“V/v Lựa chọn đơn vị tham gia dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024”

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư,
thương mại và dịch vụ - Vinacomin.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
 - Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/5/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014;
 - Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
 - Căn cứ khoản a Mục 1 Điều 33 Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin quy định quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
 - Các Quyết định của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho danh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;
- Để đảm bảo yêu cầu về chất lượng báo cáo và tiến độ công khai báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính theo các quy định của Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam;
- Có mức chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào giá phí kiểm toán của các Đơn vị.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

- Với các đề xuất trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:
- Các tiêu thức nêu tại mục 1 Tờ trình để làm căn cứ lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán các BCTC trong năm 2024 của Công ty.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán thuộc danh sách được Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận

cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024.

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng của Báo cáo tài chính theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên .
- Các ủy viên HĐQT
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VT, BKS .

**TM/ BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Quang Chung

Số: 10/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về chi trả thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao và tiền lương năm 2024 như sau:

I. Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

1. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm:

Chức danh	Mức thù lao của người hoạt động kiêm nhiệm (đồng/ng-th)	Số người	Số tháng	Số tiền
Ủy viên HĐQT	4.000.000	03	12	144.000.000
Ủy viên Ban kiểm soát	3.600.000	02	12	86.400.000
Tổng cộng				230.400.000

2. Tiền lương Ủy viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách:

Chức danh	Mức tiền lương của người hoạt động chuyên trách (đồng/ng-th)	Số người	Số tháng	Số tiền
Ủy viên HĐQT	20.000.000	01	12	240.000.000
Trưởng ban kiểm soát	15.000.000	01	12	180.000.000
Tổng cộng				420.000.000

Tổng mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:
650.400.000 đồng

II. Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

1. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm:

Chức danh	Mức thù lao của người hoạt động kiêm nhiệm (đồng/ng-th)	Số người	Số tháng	Số tiền
Ủy viên HĐQT	4.000.000	03	12	144.000.000
Ủy viên Ban kiểm soát	3.600.000	02	12	86.400.000
Tổng cộng				230.400.000

2. Tiền lương Ủy viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách:

Chức danh	Mức tiền lương của người hoạt động chuyên trách (đồng/ng-th)	Số người	Số tháng	Số tiền
Ủy viên HĐQT	20.000.000	01	12	240.000.000
Trưởng ban kiểm soát	15.000.000	01	12	180.000.000
Tổng cộng				420.000.000

Tổng mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:
650.400.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;.
- Lưu VT; HĐQT Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thiếu Quang Thảo

Số: 11 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT CÔNG TY
THỜI GIAN CÒN LẠI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư,
thương mại và dịch vụ - Vinacomin**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin (V-ITASCO);

Căn cứ Đơn từ nhiệm ngày 04/4/2024 của ông Đặng Hồng Hải;

Căn cứ kết quả tiếp nhận hồ sơ ứng cử/đề cử tham gia Hội đồng Quản trị Công ty V-ITASCO thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025,

Hội đồng Quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị

Miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng Quản trị, cụ thể như sau:

- Ông Đặng Hồng Hải - Thành viên HĐQT.

2. Thông qua Danh sách đề cử tham gia thành viên HĐQT Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Căn cứ đơn đề cử của của cổ đông là Công ty Cổ phần Dịch vụ xây dựng Hải Âu ngày 15/4/2024 về việc đề cử ứng viên tham gia làm thành viên HĐQT Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025,

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đối chiếu với Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT đã được HĐQT Công ty thông qua, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông danh sách ứng viên được đề cử tham gia thành viên HĐQT Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

Ông Nguyễn Ngọc Khuê - Là người do cổ đông tổ chức Công ty Cổ phần dịch vụ xây dựng Hải Âu sở hữu 9.450.000 cổ phần, bằng 35,71% vốn điều lệ Công ty đề cử tham gia HĐQT.

Ông Nguyễn Ngọc Khuê đáp ứng đủ điều kiện để đưa vào danh sách bầu cử HĐQT Công ty.

3. Tóm tắt lý lịch ứng viên đề cử bổ sung thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Ngọc Khuê

- Ngày, tháng, năm sinh: 24/08/1977

- Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam



- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 0010777033985 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/12/2021.

- o - Hộ khẩu thường trú: Phòng 411 - B11, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

(Lý lịch của các ứng viên kèm theo)

Hội đồng Quản trị Công ty xin báo cáo và trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách trên và tiến hành bầu cử thay thế thành viên Hội đồng Quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy chế quy định của ĐHĐCĐ Công ty./.

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ
VINACOMIN
THÀNH XUÂN - TP. HÀ NỘI

Thieu Quang Thảo

58-C.T.C.P
TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ
VINACOMIN
THÀNH XUÂN - TP. HÀ NỘI